

Số: 04/2019/QĐST-KDTM

Quận Ngô Quyền, ngày 31 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST-KDTM ngày 16 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC; địa chỉ trụ sở: Số 22 đường H, phường L, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn V T, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ Ngân hàng V T V; ông Hoàng T S và ông Nguyễn T P; chức vụ: Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng V T V, đều là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Văn bản ủy quyền về việc tham gia tố tụng tại Tòa án số 2513/2019/UQ-VPB ngày 25 tháng 3 năm 2019).

- Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L; địa chỉ trụ sở: Số 7/156 đường L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Q L; chức vụ: Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phạm Q L; nơi cư trú: Số 7/156 đường L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Phạm Quang N Đ; nơi cư trú: Số 24/10 đường P, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Quang N Đ: Ông Phạm Q L; nơi cư trú: Số 7/156 đường L, phường L, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Giấy ủy quyền ngày 06 tháng 5 năm 2019).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L xác nhận tính đến ngày 23 tháng 5 năm 2019 còn nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC số tiền là 9.350.540.130 (chín tỷ, ba trăm năm mươi triệu, năm trăm bốn mươi nghìn, một trăm ba mươi) đồng theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết số 170415-1824318-01-SME ngày 18/04/2015; số 170715-1824318-01-SME ngày 18/07/2015; số 290515-1824318-01-SME ngày 29/05/2015; số 120115-1824318-01-SME ngày 12/01/2015; số 240715-1824318-01-SME ngày 28/07/2015; số 201216-1824318-01-SME ngày 22/12/2016; số 060916-1824318-01-SME ngày 06/09/2016. Cụ thể:

+ Tiền nợ gốc: 5.924.235.658 đồng;

+ Tiền nợ lãi: 3.426.304.472 đồng.

2.2. Về trách nhiệm trả nợ và phương thức thanh toán:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L cam kết trả nợ số tiền 9.350.540.130 (chín tỷ, ba trăm năm mươi triệu, năm trăm bốn mươi nghìn, một trăm ba mươi) đồng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC chậm nhất đến hết ngày 03/6/2019.

2.3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày 23/5/2019, khách hàng vay (Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán nói trên, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Trường hợp sau ngày 03/6/2019, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L không trả được số tiền nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC theo thỏa thuận trên, thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC được quyền đề nghị cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại 05 (năm) tài sản bảo đảm sau của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L để thu hồi số tiền nợ 9.350.540.130 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật:

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightliner, số loại PX125064, BKS 15C-136.87, số khung LDR7BSBC6090, số máy: 2903S0059670 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012724 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/04/2015 mang tên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L;

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightliner, số loại PX125064, BKS 15C-138.45, số khung LDR7BSBC6218, số máy: 2903S0060835 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 012727 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/04/2015 mang tên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L;

- 01 chiếc xe Somi rơ moóc nhãn hiệu CIMC sản xuất năm 2015, BKS 15R-066.91, số khung 2381F1016583 theo Giấy đăng ký xe Somi rơ moóc số 003772 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/04/2015 mang tên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L;

- 01 xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu Freightliner, số loại PX125064, BKS 15C-145.77, số khung LDR4BLAY4489, số máy: 2903S0046983 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014500 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 21/05/2015 mang tên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L;

- 01 xe Somi rơ moóc nhãn hiệu CIMC, BKS 15R-076.80, số khung 2385F1016618 theo Giấy đăng ký xe Somi rơ moóc số 004598 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hải Phòng cấp ngày 21/05/2015 mang tên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L.

(Theo các hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng V T V và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L đã ký; và Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng)

2.5. Trường hợp sau khi xử lý bán các tài sản bảo đảm nêu trên của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L không đủ thực hiện hết nghĩa vụ trả nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC, thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, phát mại các tài sản khác thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L, ông Phạm Q L và ông Phạm Quang N Đ để thu hồi nợ.

(Theo các Hợp đồng bảo lãnh số 170715-1824318-01-SME/HĐBL ngày 18/7/2015; số 170715-1824318-02-SME/HĐBL ngày 18/7/2015)

2.6. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Vận tải Đ L nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là:

$[112.000.000đ + (0,1\% \times 5.350.540.130đ)] : 2 = 58.675.270$ (năm mươi tám triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn, hai trăm bảy mươi) đồng.

- Hoàn trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên VAMC số tiền đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm là 58.380.991 (năm mươi tám triệu, ba trăm tám mươi nghìn, chín trăm chín mươi một) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0015738 ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Đường sự;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải Yến